

Bản án số: 06/2022/DS-ST

Ngày: 21 – 3 - 2022

*"Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Hòa;
2. Ông Nguyễn Văn Phước.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Loan, cán bộ Tòa án.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền (Địa chỉ: số 49 đường Phò Trạch, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2021/TLST-DS ngày 01/7/2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXX-ST ngày 14/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (tên viết tắt SACOMBANK). Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Minh C – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK) chi nhánh Thừa Thiên Huế. Theo giấy ủy quyền số: 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của Tổng Giám đốc SACOMBANK.

Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bảo Quốc V, Chuyên viên quản lý nợ chi nhánh Thừa Thiên Huế - SACOMBANK. Theo giấy ủy quyền số: 27/2022/GUQ-CNTTH ngày 04/01/2022 của Giám đốc SACOMBANK -Chi nhánh Thừa Thiên Huế (có mặt).

Bị đơn: Bà Đặng Thu H, sinh ngày: 24/9/1970. Địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/6/2021 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (tên viết tắt: SACOMBANK), lời khai ngày 08/7/2021 và

19/01/2022 của người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngân hàng SACOMBANK đã lập hợp đồng tín dụng số: LD1704400221 ngày 13/02/2017 với bà Đặng Thu H, cho bà H vay tiền với mục đích phục vụ đời sống. Tổng số tiền là 40.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng (kỳ hạn trả nợ thành nhiều kỳ, mỗi kỳ cách nhau một tháng). Do đến hạn bà H không trả nợ gốc, lãi như hợp đồng tín dụng đã ký kết; đồng thời phía ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho bà H để thu hồi nợ. Nhưng bà H không thực hiện trả nợ gốc cũng như tiền lãi theo hợp đồng đã ký. Vì vậy phía ngân hàng yêu cầu bà H phải thanh toán các khoản nợ tạm tính đến ngày 19/01/2022. Trong đó nợ gốc: 14.447.000 đồng; lãi trong hạn: 3.640.000 đồng; lãi gốc quá hạn: 4.442.822 đồng; lãi chậm trả 1.119.454 đồng. Tổng cộng: 23.649.276 đồng.

Sau khi tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn là bà Đặng Thu H, nhưng bà H đã đi khỏi địa phương nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và tổ chức hòa giải được.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tại phiên tòa:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Phía nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 280; khoản 5 Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Áp dụng Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ các điều khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Đặng Thu H có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho phía ngân hàng đến tại thời điểm xét xử cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LD1704400221 ngày 13/02/2017 với số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 19/01/2022. Trong đó nợ gốc: 14.447.000 đồng; lãi trong hạn: 3.640.000 đồng; lãi gốc quá hạn: 4.751.265 đồng. Tổng cộng: 22.838.265 đồng. Đồng thời buộc bà H phải trả thêm số tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ.

Án phí Ngân hàng SACOMBANK không phải chịu, bà Đặng Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng SACOMBANK đã lập hợp đồng tín dụng số: LD1704400221 ngày 13/02/2017 với bà Đặng Thu H, cho bà H vay tiền với mục đích phục vụ đời sống. Tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Do đến hạn bà H không trả

nợ gốc, lãi như hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nên việc khởi kiện của ngân hàng SACOMBANK thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi tòa án thụ lý đã triệu tập bị đơn là bà Đặng Thu H. Tòa án đã thực hiện các thủ tục triệu tập niêm yết nơi cư trú của bà H, nhưng không lấy lời khai và tổ chức hòa giải được, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về đánh giá chứng cứ: Do có nhu cầu sử dụng trong sinh hoạt tiêu dùng, nên bà Đặng Thu H đã vay của Ngân hàng SACOMBANK theo Hợp đồng tín dụng số: LD1704400221 ngày 13/02/2017 với mục đích phục vụ đời sống. Tổng số tiền là 40.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng (kỳ hạn trả nợ thành nhiều kỳ, mỗi kỳ cách nhau một tháng). Đến thời hạn thanh toán theo hợp đồng, phía ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho bà H để thu hồi nợ. Nhưng bà H không thực hiện trả nợ gốc cũng như tiền lãi theo các hợp đồng. Vì vậy phía ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H phải thanh toán các khoản nợ gốc và lãi. Căn cứ các tài liệu chứng cứ phía nguyên đơn cung cấp xét thấy Hợp đồng tín dụng số LD1704400221 ngày 13/02/2017. Tại Khoản 5 qui định về lãi suất và khoản 2 điểm a, e của phụ lục hợp đồng cho phép ngân hàng được quyền chuyển số dư nợ sang nợ quá hạn. Do vậy xác định bà H còn nợ gốc: 14.447.000 đồng; lãi trong hạn: 3.640.000 đồng; lãi gốc quá hạn: 4.751.265 đồng. Tổng cộng bà Đặng Thu H còn nợ tiền gốc và các khoản lãi của Ngân hàng SACOMBANK, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 21/3/2022 là: : 22.838.265 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

[3] Về xác định quan hệ tranh chấp và nội dung giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là hợp đồng dân sự “về việc vay tài sản”. Do bà Đặng Thu H vi phạm trong việc thực hiện hợp đồng, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận; do vậy buộc bị đơn là bà Đặng Thu H phải trả cho ngân hàng SACOMBANK số tiền gốc và lãi của hợp đồng trên, tính đến ngày xét xử sơ thẩm 21/3/2022 là: 22.838.265 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Bà Đặng Thu H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng SACOMBANK số tiền lãi quá hạn phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng LD1704400221 ngày 13/02/2017, kể từ ngày 22/3/2022 đến khi thanh toán khoản nợ gốc này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng không phải chịu. Nên hoàn trả cho Ngân hàng SACOMBANK số tiền 531.390 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0002741 ngày 01/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Buộc bà Đặng Thu H phải chịu án phí $22.838.265 \text{ đồng} \times 5 \% = 1.141.913 \text{ đồng}$ (làm tròn số: 1.142.000 đồng) theo quy định pháp luật.

Từ những nhận xét trên, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 280; Điều 463; khoản 5 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 3, Điều 26; Điều 35 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc bà Đặng Thu H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (tên viết tắt: SACOMBANK) số tiền nợ gốc và lãi trong hạn và lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/3/2022 là: 22.838.265 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm ba mươi tám ngàn hai trăm sáu lăm ngàn đồng).

Bà Đặng Thu H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng SACOMBANK số tiền lãi quá hạn phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng LD1704400221 ngày 13/02/2017, kể từ ngày 22/3/2022 đến khi thanh toán khoản nợ gốc này.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng không phải chịu. Nên hoàn trả cho Ngân hàng SACOMBANK số tiền 531.390 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0002741 ngày 01/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Buộc bà Đặng Thu H phải chịu án phí 22.838.265 đồng x 5 % = 1.141.913 đồng (làm tròn số: 1.142.000 đồng) theo quy định pháp luật.

Án xử công khai báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Lưu: HSVA;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt